TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 602/2022/QĐST- HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 515/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Trung Tr**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Tiền Giang.

- Bà **Võ Thị Thanh T**, sinh năm 1977. Địa chỉ: A ấp B, xã C, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Tuy, huyện Cần Đước, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 100 vào ngày ngày 22/5/2002. Do đó hôn nhân của ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T là hợp pháp.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 100 do Ủy ban nhân dân xã Phước Tuy, huyện Cần Đước, tỉnh Long An cấp cho ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T vào ngày 22/5/2002 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T có 02 con chung tên Nguyễn Thanh Q (giới tính nam), sinh ngày 20/8/2012 và Nguyễn Trung Nh (giới tính nam), sinh ngày 23/4/2003.

Hai bên thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Võ Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Thanh Q và không yêu cầu ông Nguyễn Trung Tr cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung đối với ông Nguyễn Trung Tr.

Trẻ Nguyễn Trung Nh đã trưởng thành nên ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 82, 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp có căn cứ theo quy định của pháp luật, trên cơ sở lợi ích của con cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, người có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại Điều 85, 86 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0041088 ngày 09/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Nguyễn Trung Tr và bà Võ Thị Thanh T đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự (4);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- CCTHADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND X, huyện Y, tỉnh Long An (1);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự (2).

2 000004 391201

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tạ Nam Phương